

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VIX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2021/VIX/NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán VIX;
- Căn cứ Nghị quyết số: 34/2021/VIX/NQ-HĐQT ngày 23/11/2021 của Hội đồng quản trị về việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 23 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (mã chứng khoán: VIX)
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Vốn điều lệ trước khi chào bán: 2.745.952.290.000 đồng
 - Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán: 274.595.229 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu chào bán thêm: 274.595.229 cổ phiếu
 - Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua với tỷ lệ 1:1
 - Giá chào bán: 15.000 (mười lăm nghìn) đồng/cổ phiếu
 - Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực đầu tư tự doanh và năng lực cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán.
 - Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán: Dự kiến 549.190.458 cổ phiếu
 - Vốn điều lệ sau khi chào bán: Dự kiến 5.491.904.580.000 đồng
 - Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định dựa trên tình hình thị trường và nhu cầu vốn của Công ty (dự kiến cuối năm 2021 – đầu năm 2022).
- (Phương án chào bán chi tiết theo Tờ trình số: 10/2021/VIX/TT- HĐQT ngày 10/12/2021 của HĐQT, đính kèm Nghị quyết này)

Điều 2: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu để tăng vốn, bao gồm:



- Lựa chọn thời điểm chào bán, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh và hoàn thiện các thủ tục để thực hiện bảo lãnh phát hành (trong trường hợp cần thiết);
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán cổ phiếu theo quy định.
- Thực hiện xử lý cổ phiếu còn dư mà cổ đông từ chối mua;
- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng, phân bổ nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả chào bán thực tế;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có) của Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu trong đợt chào bán tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu công ty thực hiện niêm yết;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án chào bán chi tiết.
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán cổ phiếu để tăng vốn theo quy định.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23/12/2021. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhân:

- Như Điều 3;
- Cổ đông;
- UBCKNN;
- Các Sở GD&ĐT;
- TTLCK&VN;
- Lưu VT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Hồng Hạnh